TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ: 04 /2025/QĐST- DS	*Điện Biên, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2025

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Điêu Thị N, sinh năm 1968**.** Địa chỉ: Số nhà 50, tổ 9 phường N,thành Phố Đ (nay là phường M), tỉnh Đ. Người đại diện theo uỷ quyền bà Nguyễn Thị Kim N, địa chỉ: Thôn C4, xã T, huyện Đ (nay là xã T), tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Điêu Thị Thơ: Trú tại số nhà 270, tổ 12, phường M thành Phố Điện B, (nay là Phường Đ), tỉnh Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Điêu Thị T có trách nhiệm trả bà Điêu Thị N số tiền 318.000.000đ (Ba trăm mười tám triệu đồng)

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà T không tự nguyện thi hành án đối với khoản tiền trên thì bà T phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.1. Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS; Khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bà Điêu Thị T và bà Điêu Thị N mỗi bên đương sự phải chịu 3.975.000đ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Nguyn đã nộp số tiền 8.125.000đ (tám triệu một trăm hai mươi năm nghìn đồng) theo biên lai số 0001199 ngày 12/5/2025 tại Chi cục thi án dân sự thành phố Đ bà N được trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 4.150.000đ (bốn triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- tỉnh Đ (bà T chưa nộp)

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự báo cho người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự biết: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đ;*
- *Phòng THA khu vực 1- Đ;*
- *VKSND khu vực 1- Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ./.*

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên